CÔNG TY TNHH KHAI THÁC
CÔNG TRÌNH THỦY LỢI BÌNH ĐỊNH
XÍ NGHIỆP THỦY LỢI IV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh Phúc

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KHỐI LƯỢNG VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG NHÂN
XÍ NGHIỆP THỦY LỢI IV
(Tuần thứ 44, từ ngày 26/10/2026 đến ngày 30/10/2026)

Kính gửi:

- Lãnh đạo Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định;
- Phòng Kỹ thuật Công ty.

Xí nghiệp Thủy lợi IV báo cáo đánh giá khối lượng và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nhân tuần thứ 44, từ ngày 26/10/2026 đến ngày 30/10/2026) như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																Ghi chú
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày					
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	*2*	*3*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*23*
I	**Tổ TN Tây Núi Một**		**1.800**	**9,50**	**-**	**-**	**6,00**		**3.100**	**3,50**	**-**	**-**	**10,00**						
1	Lê Nhẫn Kiên (Hồ Núi Một và phụ trách chung)	Tổ trưởng/ Bậc 3	1800				1	A5	2200				1	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập (500m²)	Sáng: Kiên, Vân, Khoa: Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương, Kiểm tra công trình, dọn vệ sinh công trình hồ Núi Một. Đo áp lực thấm và vẽ đường bão hòa. Cường, Thành: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập (100m²) Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập (250m²)	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập (500m²)	Sáng: Kiên, Vân, Khoa: Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương, Kiểm tra công trình, dọn vệ sinh công trình hồ Núi Một. Đo áp lực thấm và vẽ đường bão hòa. Cường, Thành: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập (100m²) Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập (250m²)	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập (500m²)	
2	Lê Đình Cường (hồ Núi Một - mái hạ lưu đập từ cơ 32-39)	Công nhân/Bậc 3					1	A5											
3	Nguyễn Thanh Thành (Đập Thò Đo ; kênh Chính (K0÷K6+283), kênh N1 (K0÷K1+101))	Công nhân/Bậc 3						A5											
4	Nguyễn Hoài Minh Khoa (Hồ Núi Một)	Công nhân/Bậc 3					1	A5					1						
5	Nguyễn Thị Minh Vân (hồ Núi Một - tràn số 1,2, mái thượng lưu đập, vai đập, rãnh tiêu nước)	Công nhân/Bậc 2											5	Cả ngày: Làm công tác bảng kê diện tích	Cả ngày: Làm công tác bảng kê diện tích	Cả ngày: Làm công tác bảng kê diện tích	Cả ngày: Làm công tác bảng kê diện tích	Cả ngày: Làm công tác bảng kê diện tích	

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																Ghi chú
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày					
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
6	Lê Trung Kiên (xi phông Gò Lao, kênh N8 (K0÷K6+245), kênh tiêu Tân Lộc (K0÷K3+94))	Công nhân/Bậc 3					1	A5					1	Sáng: Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương. Chiều: Phát dọn kênh Đồng Lợi từ K0÷K0+60 (60*3= 180m²)	Cả ngày: Phát dọn kênh Đồng Lợi từ K0+60÷ K0+180 (120*3= 360m²)	Cả ngày: Phát dọn kênh Đồng Lợi từ K0+180÷ K0+300 (120*3= 360m²)	Cả ngày: Nạo vét, thu dọn đá lòng kênh Đồng Lợi từ K0+65÷ K0+70 (2m³)	Sáng: Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương. Chiều: Nạo vét, thu dọn đá lòng kênh Đồng Lợi từ K0+76÷ K0+81 (1,5m³)	Nghiệm thu tuần trước: Chưa xây kênh Đồng Lợi bị ngã từ K0+121÷K0+126 chuyển sang đắp đất kênh N8 (3,5m³)
7	Phạm Văn Lân (Xi phông Bầu Xa, Hố Tray, Hố Sơi, kênh N1-2 (K0÷K4+690), kênh N1-4 (K0÷K4), kenh tiêu Tân Lộc (K3+94÷K5+94))	Công nhân/Bậc 3		9,5			1	A5	900	3,5			1						
8	Nguyễn Hùng (Đồng Lợi & Tiếp Nước (K0÷K9+400), kênh Đồng Lợi (K0÷K0+300))	Công nhân/Bậc 3					1	A5					1						
III	**Tổ TN Đông Núi Một**		**1.680**	**12,00**	**-**		**4,50**		**-**	**-**	**-**	**-**	**5,00**						
1	Phạm Ngọc Thi (phụ trách chung)	Tổ trưởng/ Bậc 2					0,5	A5					1	Sáng: Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương Chiều: Tập kết VTVL đổ bê tông kênh N2-4 tại K2+275 (L=3m)	Cả ngày: Tập kết VTVL đổ bê tông kênh N2-4 tại K2+275 (L=3m)	Cả ngày: Đổ bê tông kênh N2-4 tại K2+275	Sáng: Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương Chiều: Tập kết VTVL đổ bê tông kênh N2-19 tại K0+720 Nhơn: nghỉ phép	Cả ngày: đổ bê tông kênh N2-19 tại K0+720 Nhơn: nghỉ phép	Nghiệm thu tuần trước: Phát dọn kênh N2-4-1 từ K1+113÷ K+813 (1680m²_; Nạo vét kênh N2-4 từ K1+880÷ K1+930 (12m³)
2	Trương Quang Trường (Đập Cây Bứa, Nghẹo & đập Phú Sơn; xi phông vực bà 5; kênh N2-19 (K0÷K2), N2-4 (K0÷K3+630), N2-4-1 (K0÷K2+360) & TX2 (K2÷K5))	Công nhân/Bậc 4					1	A5					1						
3	Nguyễn Thành Nhơn (ĐT 5,6,7,9, Bờ Đùi, Bờ Đế; kênh N6 (K0÷K6+407), & TX2 (K5÷ K8+400)), kênh N4 (K0+880÷K1+613)	Công nhân/Bậc 3	1680	12			1	A5					1						
4	Lê Đình Dương (Đập Cùng, ĐT Bờ bạn Thắng, Bờ Vàng, Gò tranh; kênh N4 (K0÷K5+880, TX2 (K0÷K1), N4a (K0÷K5+875))	Công nhân/Bậc 3					1	A5					1						
5	Lê Thanh Hùng (Đập Thu, Cây Bàng, Gẫm; Xi phông Suối Thị, Suối Cau, Suối Dài; kênh N2 (K0÷K8+500, kênh N2-3 (K0÷K2+755), kênh TX2 (K1÷K2))	Công nhân/Bậc 3					1	A5					1						

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																Ghi chú
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày					
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
IV	**Tổ TN Bắc Thạnh Hòa**		-	**41,54**	-	-	**7,50**	-	**2.826**	-	-	-	**7,5**						
1	Nguyễn Uyên Thiện (phụ trách chung)	Tổ trưởng/ Bậc 1		41,54			1,5	A5	2826				1,5	Sáng: Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương. Vớt rác và điều tiết nước đập Chiều: Đóng ván đập Thạnh Hòa 2. Phát dọn cây mai dương thượng, hạ lưu mái đập TH2 (150*2*2 =600m²)	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ kết hợp cây mai dương bờ hữu kênh N8-1 từ K1+732÷ K2+312 (580*1,5*85% =740m²)	Sáng: Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương. Vớt rác và điều tiết nước đập Chiều: Phát dọn cây cỏ kết hợp cây mai dương bờ hữu kênh N8-1 từ K2+312÷ K2+602 (290*1,5*85% =370m²)	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ kết hợp cây mai dương bờ hữu kênh N8-1 từ K2+602÷ K3+182 (580*1,5*85% =740m²)	Sáng: Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương. Vớt rác và điều tiết nước đập Chiều: Phát dọn cây cỏ kết hợp cây mai dương bờ hữu kênh N8-1 từ K3+182÷ K3+477 (295*1,5*85% =376m²)	
2	Đinh Hữu Hòa (ĐT Cây Sanh, Trường học, Lò gạch, Vườn đinh, Gò thơm, Tháp đôi; kênh Nam đập Cát (K0÷K0+990), N8-1 (K0÷K3+477) ; Kênh TNX8 từ K0-K1+233)	Công nhân/Bậc 3					1,5	A5					1,5						
3	Nguyễn Văn Kính (Đập Nha Phu; Bắc đập Cát (K0÷K1+136), NP-HB (K0÷K0+800), Nam NP (K0÷K1+996) & XP-HB (K0÷K2+473)	Công nhân/Bậc 3					1,5	A5					1,5						
4	Trần Minh Lực (Thạnh Hòa 2; kênh KC1 (K0÷K1+500), kênh N2 (K0÷K1+456), kênh TNX6 (K0÷K2+500); Kênh N1 từ K0-K1+218)	Công nhân/Bậc 3					1,5	A5					1,5						
5	Phạm Thị Ủt Điểm (Trạm bơm N1-1; ĐT 14; kênh TNX4 (K0÷K1+600),TNX6 (K5÷K8+480) & kênh N1-1 (K0÷K2+694))	Công nhân/Bậc 3					1,5	A5					1,5						
6	Võ Lê Thư (Đập Thạnh Hòa 1; ĐT số 1, ĐT số 2, tràn Cây Me, cống tiếp nước Mỹ Cang, ĐT 13,16); kênh N1-4 (K0÷K3+315) &TNX8 (K1+233÷K4+480).; Kênh N1(K1+218-K2+496)	Công nhân/Bậc 3					1,5	A5					1,5						
7	Nguyễn Thị Thanh Trâm (Đập Cát; KC2:(K1+452÷K2+660); Kênh Chính 3 từ (K2+660-K3+609) & kênh N1-2 (K0÷K1+830), kênh TNX6 (K2+500÷K5))	Công nhân/Bậc 1												Nghỉ thai sản					

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																	Ghi chú
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
V	**Tổ TN Nam Thạnh Hòa**		**9.900**	-	-	-	-	-	**11.274**	-	-	-	-							
1	Bùi Xuân Viên (phụ trách chung)	Tổ trưởng/ Bậc 3	9900					A5	11274					Cả ngày: Phát dọn cống tiêu dưới kênh SKHT	Cả ngày: Phát dọn kênh N4 từ K0+900÷ K1+500 (600*3 =1800m²) Phát dọn kênh N2-4 từ K0÷K0+400 (400*3 =1200m²)	Cả ngày: Phát dọn kênh Ngõ Lâm (Phú Hòa) (665*3 =1995m²) Phát dọn kênh N2-4 từ K0+400÷ K0+800 (400*3 =1200m²)	Cả ngày: Phát dọn kênh N2-1 từ K2÷K2+407 (407*3 =1221m²) Phát dọn kênh N2-4 từ K0+800÷ K1+300 (500*3 =1500m²)	Cả ngày: Phát dọn kênh Mương Sâu từ K1+50÷ K1+400 (350*3 =1050m²) Phát dọn kênh N2-4 từ K1+300÷ K1+736 (436*3 =1308m²)	
2	Trịnh Ngọc Thạch (Đập An Thuận; ĐT Tâm Bảo & Hạn Chúa; kênh N8-5 (K0÷K1+515), kênh N6-8 (K0÷K0+870), kênh N6:(K6+400-K6+800), kênh An Thuận (K0÷K1+700) & kênh TNX16 (K0÷K2+500)	Công nhân/Bậc 3						A5												
3	Nguyễn Đăng Thái Sơn	Công nhân/Bậc 3						A5												
4	Nguyễn Ngọc Hiền (ĐT Xuân Mỹ; kênh: TNX10(K0÷K2+600), N6(K0÷K0÷270), N8 (K0÷K3+555); N4 (K0÷K1+613) & HTX7-3 (K0÷K3))	Công nhân/Bậc 3						A5												
5	Lê Xuân Dũng (ĐT Bờ Nhi; kênh: N2-3 (K0÷K4+362), SKHT(K2÷K3+500), TNX14 (K0÷K2+300) & kênh Mương sâu (K0÷K1+620))	Công nhân/Bậc 3						A5												
6	Huỳnh Ngọc Quý (Trạm bơm vân Hà; hệ thống kênh trạm bơm & kênh Mương máng - Hà Thanh)	Công nhân/Bậc 3						A5												
7	Nguyễn Trọng Tài (Đập Thông Chín, ĐT 1A-1B, Cống đôi kênh tiếp nước; SKHT:(K0÷K2), Nam Thông Chín (K0÷K0+396), Bắc TC (K0÷K0+170), HTX5: (K0÷K2)& kênh tiếp nước (K0÷K1+684))	Công nhân/Bậc 3						A5							Nghỉ phép	Nghỉ phép				

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																	Ghi chú
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày						
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
VI	**Tổ thủy nông Hà Thanh**		**2.376**	**32,66**	-	-	**10,00**	-	**4.320**	**6,00**	-	-	**15,00**							
1	Nguyễn Thanh Dương (phụ trách chung)	Tổ trưởng/ Bậc 1	576				1	A5	504				1,5	Sáng: Kiểm tra công trình hồ. Đo áp lực thấm, lưu lượng thấm hồ Suối Đuốc. Dọn vệ sinh công trình. Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương Chiều: Phát dọn mái thượng lưu đập hồ SĐ (30*4*60% =72m²)	Sáng: Phát dọn mái thượng lưu đập hồ SĐ (30*4*60% =72m²) Chiều: Phát dọn mái thượng lưu đập hồ SĐ (30*4*60% =72m²)	Sáng: Kiểm tra công trình hồ. Đo áp lực thấm, lưu lượng thấm hồ Suối Đuốc. Dọn vệ sinh công trình. Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ SĐ (30*4*60% =72m²)	Sáng: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ SĐ (30*4*60% =72m²) Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ SĐ (30*4*60% =72m²)	Sáng: Kiểm tra công trình hồ. Đo áp lực thấm, lưu lượng thấm hồ Suối Đuốc. Dọn vệ sinh công trình. Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương Chiều: Phát dọn mái hạ lưu đập hồ SĐ (30*4*60% =72m²)	
2	Tạ Văn Phát (Hồ Suối Đuốc và các kênh hệ thống Suối Đuốc)	Công nhân/Bậc 3					1	A5					1,5							
3	Hồ Thị Ngọc Diễm (Các kênh hệ thống Ông Lành)	Công nhân/Bậc 2	720	4,50			1	A5	432	6,00			1,5	Sáng: Kiểm tra công trình hồ. Đo áp lực thấm, lưu lượng thấm và vẽ đường bão hồ Ông Lành. Dọn vệ sinh công trình. Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập (60*4*60% =144m²)	Sáng: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập (60*4*60% =144m²) Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập (60*4*60% =144m²)	Sáng: Kiểm tra công trình hồ. Đo áp lực thấm, lưu lượng thấm và vẽ đường bão hồ Ông Lành. Dọn vệ sinh công trình. Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương Chiều: Nạo vét rãnh tiêu chân đập hồ Ông Lành (25*0,3*0,2 =1,5m³)	Sáng: Nạo vét rãnh tiêu chân đập hồ Ông Lành (25*0,3*0,2 =1,5m³) Chiều: Nạo vét rãnh tiêu chân đập hồ Ông Lành (25*0,3*0,2 =1,5m³)	Sáng: Kiểm tra công trình hồ. Đo áp lực thấm, lưu lượng thấm và vẽ đường bão hồ Ông Lành. Dọn vệ sinh công trình. Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương Chiều: Nạo vét rãnh tiêu chân đập hồ Ông Lành (25*0,3*0,2 =1,5m³)	
4	Trần Đại Đề (Hồ Ông Lành)	Công nhân/Bậc 3					1	A5					1,5							

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																Ghi chú
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày					
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
5	Nguyễn Phước Nương (1/2 hồ Quang Hiền; Đường ống 9483m; Đập dâng số 3, 4 Hà Thanh; Kè sông 1095,6m)	Công nhân/Bậc 3		9,8			1,5	A5	1152				1	Sáng: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ QH (60*4*60% =144m²) Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ QH (60*4*60% =144m²)	Sáng: Kiểm tra công trình hồ. Đo áp lực thấm, lưu lượng thấm và vẽ đường bão hòa hồ Quang Hiền. Dọn vệ sinh công trình. Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ QH (60*4*60% =144m²)	Sáng: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ QH (60*4*60% =144m²) Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ QH (60*4*60% =144m²)	Sáng: Kiểm tra công trình hồ. Đo áp lực thấm, lưu lượng thấm và vẽ đường bão hòa hồ Quang Hiền. Dọn vệ sinh công trình. Kiểm tra công trình, vi phạm công trình kênh mương Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ QH (60*4*60% =144m²)	Sáng: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ QH (60*4*60% =144m²) Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ QH (60*4*60% =144m²)	
6	Lê Đức Trí (1/2 Hồ Quang Hiền; Kênh Chính Quang Hiền (K0÷K2) & Đập dâng số 1, 2; Kè sông 1424,3m)	Công nhân/Bậc 3					1,5	A5					1						
7	Nguyễn Tiến Học (Hồ Long Mỹ)	Công nhân/Bậc 3	504				1,5	A5	504				1	Cả ngày: Phát dọn kênh Chính LM từ K0÷K0+160 (80*2*75% =120m²)	Sáng: Kiểm tra công trình hồ Long Mỹ. Đo áp lực thấm, lưu lượng thấm hồ Long Mỹ. Dọn vệ sinh công trình hồ. Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ Long Mỹ (30*4*60% =72m²)	Cả ngày: Phát dọn kênh Chính LM từ K0+160÷ K0+320 (80*2*75% =120m²)	Sáng: Kiểm tra công trình hồ Long Mỹ. Đo áp lực thấm, lưu lượng thấm hồ Long Mỹ. Dọn vệ sinh công trình hồ. Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ Long Mỹ (30*4*60% =72m²)	Cả ngày: Phát dọn kênh Chính LM từ K0+320÷ K0+480 (80*2*75% =120m²)	

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																Ghi chú
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày					
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
8	Nguyễn Hữu Minh (kênh hệ thống Long Mỹ: kênh Chính (K0÷K1+27), kênh N1 (K0÷K2+540), kênh N2 (K0÷K0+636,5))	Công nhân/Bậc 3	576					A5	648					Cả ngày: Phát dọn kênh Chính LM từ K0÷K0+160 (80*2*75% =120m²)	Sáng: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ Long Mỹ (30*4*60% =72m²) Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ Long Mỹ (30*4*60% =72m²)	Cả ngày: Phát dọn kênh Chính LM từ K0+160÷ K0+320 (80*2*75% =120m²)	Sáng: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ Long Mỹ (30*4*60% =72m²) Chiều: Phát dọn cây cỏ mái hạ lưu đập hồ Long Mỹ (30*4*60% =72m²)	Cả ngày: Phát dọn kênh Chính LM từ K0+320÷ K0+480 (80*2*75% =120m²)	
9	Mai Thành Đấu (Hồ Cây Thích và 1/2 hồ Cây Da, Kênh tiêu Phước An đến Tuy Phước từ K0 - K1+760)	Công nhân/Bậc 3		6,12			0,5	A5	540				0,5	Sáng: Phát dọn cây cỏ kênh Bờ Nhi từ K0+485÷ K0+525 (40*2*75% =60m²) Chiều: Phát dọn cây cỏ kênh Bờ Nhi từ K0+525÷ K0+605 (40*2*75% =60m²)	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ kênh Bờ Nhi từ K0+605÷ K0+765 (80*2*75% =120m²)	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ kênh Bờ Nhi từ K0+765÷ K0+925 (80*2*75% =120m²)	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ kênh Bờ Nhi từ K0+925÷ K1+85 (80*2*75% =120m²)	Sáng: Kiểm tra công trình, dọn vệ sinh công trình, đo áp lực thấm hồ Cây Da, Cây Thích. Kiểm tra công trình kênh mương N2-2, Bờ Nhi Chiều: Phát dọn cây cỏ kênh Bờ Nhi từ K1+125÷ K1+205 (40*2*75% =60m²)	
10	Võ Trung Phương (1/2 hồ Cây Da, Kênh tiêu từ Phước An đến TT Tuy Phước - Tuyến 3 từ (K0÷K2+70). Kênh Bờ Nhi (K0÷K1+863). - Thạnh Hòa)	Công nhân/Bậc 3		6,12			0,5	A5	540				0,5	Sáng: Kiểm tra công trình, dọn vệ sinh công trình, đo áp lực thấm hồ Cây Da, Cây Thích. Kiểm tra công trình kênh mương N2-2, Bờ Nhi Chiều: Phát dọn cây cỏ kênh Bờ Nhi từ K0+525÷ K0+605 (40*2*75% =60m²)	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ kênh Bờ Nhi từ K0+605÷ K0+765 (80*2*75% =120m²)	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ kênh Bờ Nhi từ K0+765÷ K0+925 (80*2*75% =120m²))	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ kênh Bờ Nhi từ K0+925÷ K1+85 (80*2*75% =120m²)	Sáng: Phát dọn cây cỏ kênh Bờ Nhi từ K1+85÷ K1+125 (40*2*75% =60m²) Chiều: Phát dọn cây cỏ kênh Bờ Nhi từ K1+125÷ K1+205 (40*2*75% =60m²)	

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																Ghi chú
			Đăng ký tuần trước						Kế hoạch tuần này					Cụ thể theo ngày					
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát. đổ bê tông, rác (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông, rác (m3).	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
11	Huỳnh Thị Thành (Kênh Chính Cây Da (K0÷K0+400), Cây Thích (K0÷K1+276);Kênh tiêu từ Phước An đến TT Tuy Phước - tuyến 1 từ (K0÷K3+190) & Kênh N2-2 (K0÷K3+293))	Công nhân/Bậc 2		6,12			0,5	A5					5	Cả ngày: Làm công tác bảng kê diện tích tại Xí nghiệp	Cả ngày: Làm công tác bảng kê diện tích tại Xí nghiệp	Cả ngày: Làm công tác bảng kê diện tích tại Xí nghiệp	Cả ngày: Làm công tác bảng kê diện tích tại Xí nghiệp	Cả ngày: Làm công tác bảng kê diện tích tại Xí nghiệp	

* Các văn bản, quy định có liên quan:

- Quyết định số 971/QĐ-KTCTTL ngày 11/12/2025 về việc Quy định đánh giá chất lượng, khối lượng ngày công lao động của Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định
- Công văn số 211/KTCTTL-TC ngày 05/5/2025 của Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định về việc Quy định Định mức thực hiện nhiệm vụ của CBCNV quản lý, khai thác các công trình thủy lợi thuộc Công ty

Tuy Phước, ngày 26 tháng10 năm 2026

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N:4100259395-004-C.T.T.N.H.H
XÍ NGHIỆP THỦY LỢI IV
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI BÌNH ĐỊNH
X. TUY PHƯỚC-T. GIA LAI

Nguyễn Xuân Đại